

HIỆP ĐỊNH GIỮA VIỆT NAM VÀ CỘNG HÒA IN-ĐÔ-NÊ-XI-A

Bộ Ngoại giao

Số 03/2004/LPQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2004

Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa In-đô-nê-xi-a về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu phổ thông có hiệu lực từ ngày 04 tháng 12 năm 2003./.

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
KT. Vụ trưởng Vụ Luật pháp và
Điều ước quốc tế
Phó Vụ trưởng

Nguyễn Hoàng Anh

HIỆP ĐỊNH giữa Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa In-đô-nê-xi-a về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu phổ thông.

Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, dưới đây gọi là "Các Bên";

Mong muốn tăng cường quan hệ hữu nghị giữa hai nước;

Đã thỏa thuận như sau:

Điều 1. Yêu cầu về thị thực

1. Công dân Bên này mang hộ chiếu phổ thông có giá trị được miễn thị thực nhập cảnh, xuất cảnh (và quá cảnh) lãnh thổ Bên kia qua các cửa khẩu dành cho giao lưu quốc tế.

2. Những người nói tại khoản 1 Điều này được tạm trú trên lãnh thổ Bên kia với thời gian lưu trú tối đa là 30 (ba mươi) ngày và không được gia hạn.

Điều 2. Thời hạn giá trị của hộ chiếu

Công dân mỗi Bên phải mang hộ chiếu còn thời hạn giá trị ít nhất là 6 (sáu) tháng khi nhập cảnh lãnh thổ Bên kia.

Điều 3. Nghĩa vụ của công dân

1. Hiệp định này không miễn cho *những người mang loại hộ chiếu kể trên* nghĩa vụ tôn trọng pháp luật và những quy định trên lãnh thổ nước sở tại.

2. Mỗi Bên có quyền từ chối cho nhập cảnh hoặc rút ngắn thời hạn tạm trú trên lãnh thổ nước mình đối với bất kỳ công dân nào của Bên kia.

Điều 4. Đình chỉ

1. Vì lợi ích an ninh quốc gia, trật tự công cộng hoặc y tế, mỗi Bên có thể tạm thời đình chỉ một phần hoặc toàn bộ việc thi hành Hiệp định này.

2. Việc thực hiện cũng như việc hủy bỏ các biện pháp nói ở khoản 1 Điều này phải được thông báo kịp thời cho Bên kia qua đường ngoại giao.

Điều 5. Mẫu hộ chiếu

Qua đường ngoại giao, Các Bên trao cho nhau mẫu hộ chiếu hiện hành của nước mình trước khi Hiệp định này có hiệu lực hoặc các mẫu hộ chiếu mới trước khi đưa ra sử dụng.

Điều 6. Hiệu lực, thời hạn, giải quyết tranh chấp và sửa đổi

1. Hiệp định này có hiệu lực sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được thông báo sau cùng của Các Bên qua đường ngoại giao, thông báo về việc các thủ tục theo quy định nội luật của mỗi nước để Hiệp định có hiệu lực đã được hoàn tất.

2. Hiệp định này có hiệu lực trong 5 (năm) năm và có thể được gia hạn thêm 5 (năm) năm theo thỏa thuận chung bằng văn bản.

3. Bất cứ tranh chấp nào phát sinh trong quá trình thực hiện các điều khoản của Hiệp định này sẽ được giải quyết thỏa đáng bằng thương lượng qua đường ngoại giao mà không dựa vào bất cứ bên thứ ba hoặc cơ quan xét xử quốc tế nào.

4. Nếu thực sự cần thiết, Hiệp định này có thể được sửa đổi, bổ sung bằng văn bản theo thỏa thuận chung của Các Bên. Ngày có hiệu lực của những sửa đổi, bổ sung đó sẽ do Các Bên ấn định.

Để làm bằng, những người ký tên dưới đây đã ký Hiệp định này.

Làm tại Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2003, thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng In-đô-nê-xi-a và tiếng Anh.

Các văn bản có giá trị như nhau, trường hợp có sự hiểu khác nhau thì văn bản tiếng Anh được dùng để giải thích./.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

Nguyễn Dy Niên

THAY MẶT CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA
IN-ĐÔ-NÊ-XI-A

Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

Dr. N. Hassan Wirajuda

09674166